

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST.

Ngày 29/4/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bùi Văn Dũng;

2/ Nguyễn Văn Vệ.

- Thư ký phiên tòa: Đoàn Thị Cẩm Hùng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn C, sinh năm: 1999, tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 21, Khóm 3, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; cha: Nguyễn Văn Tr; mẹ: Phạm Thị Mỹ N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 13 tháng (Chưa chấp hành); tạm giữ: Ngày 02/12/2019; tạm giam: Ngày 08/12/2019. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/01/2018, Trần Trung T đi xe khách đến Thành phố Hồ Chí Minh mua 4.000.000 đồng chất ma túy (còn gọi là ma túy đá) của một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể). Tín mang phần ma túy về đưa cho Phạm Văn C, cất giấu tại phòng 312, khách sạn Mộng Yên, thuộc Phường 6, thành phố Cao Lãnh để bán lại theo chỉ đạo của T. Đến khoảng 14 giờ ngày 29/01/2018, Nguyễn Thanh H gặp Tín tại tiệm hớt tóc Minh Ý, thuộc Khóm 2,

Phường 6, thành phố Cao Lãnh, hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và nhận từ H 1.800.000 đồng. Sau đó, Tín nói Trần Trọng N, đang ở cùng T dẫn Hiếu lại khách sạn Mộng Yên gặp C để lấy ma túy, Nam cùng H đến khách sạn Mộng Yên, Hiếu đứng phía dưới đợi, Nam lên phòng 312 gặp C lấy phần ma túy tương đương 1.800.000 đồng, lúc này N kêu C chiết lại 01 phần ma túy đưa N cất giữ để tối sử dụng chung, Chí làm theo lời N chia ra 01 phần đưa cho N và phần còn lại N mang xuống đưa cho H.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, Phạm Văn C còn giúp sức cho Trần Trung T thực hiện các lần phạm tội như sau:

Lần 1: Vào buổi trưa ngày trong tháng 01/2018, Tô MY điện thoại cho Trần Trung T hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và điện thoại cho Phạm Văn C đến phòng 312 khách sạn Mộng Yên, T đưa Chí 01 phần ma túy để C đem đến tiệm hớt tóc MY giao cho Ý và nhận 1.800.000 đồng đem về đưa cho T.

Lần 2: Vào buổi trưa, cách lần 1 khoảng 4-5 ngày (trong tháng 01/2018), Ý điện thoại cho T hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá, T đồng ý. T kêu Phạm Văn C gặp Nguyễn Tấn L tại phòng 312, khách sạn Mộng Yên lấy 01 phần ma túy mang đến tiệm hớt tóc Minh Ý giao cho MY.

Lần 3: Buổi trưa cách lần 2 khoảng 03 ngày (trong tháng 01/2018), Tô MY điện thoại cho T hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn giao dịch tại khách sạn Mộng Yên. Tín nói C lên phòng 312 gặp Nguyễn Tấn L lấy ma túy giao cho MY. Sau đó, C giao phần ma túy cho MY tại căn tin khách sạn Mộng Yên và nhận 1.800.000 đồng đưa lại cho T.

Lần 4: Vào buổi tối ngày trong tháng 01/2018, M (không rõ nhân thân) điện thoại cho T hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực căn tin khách sạn Mộng Yên. Lúc này, T cùng C đang ở khách sạn Mộng Yên nên T đưa phần ma túy để trong vỏ gói thuốc lá rồi cùng xuống căn tin gặp Mỹ. C để gói thuốc lá dưới bàn và chỉ cho M. Sau khi lấy gói thuốc xong, M trả cho T 500.000 đồng, thiếu lại 100.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng M sau đó cũng đã trả cho T.

Lần 5: Buổi tối, cách lần 1 khoảng 03 ngày, M (không rõ nhân thân) điện thoại hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn đến khách sạn Mộng Yên để giao dịch. T điện thoại kêu C đến phòng 312, khách sạn Mộng Yên gặp T lấy 01 phần ma túy đá. C lấy phần ma túy đá từ T xuống đưa cho M nhận lại 500.000 đồng, M thiếu lại 100.000 đồng. Số tiền 100.000 đồng M sau đó cũng đã trả cho T.

Tổng cộng, Phạm Văn C đã giúp sức cho Trần Trung T bán ma túy 06 lần, cho H, MY và M, thu lợi số tiền 8.400.000 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Văn C đã bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 27/01/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo C. Ngày 02/12/2019, Phạm Văn C bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKSNDTPCL, ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Đây là vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo C có vai trò đồng phạm giản đơn, Trần Trung T là người chủ mưu, thực hiện, còn Phạm Văn C là người giúp sức, đổi lại C được sử dụng ma túy miễn phí.

Khoảng 14 giờ ngày 29/01/2018 tại khách sạn Mộng Yến thuộc tổ 51, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, bị cáo C có hành vi giúp sức cho Trần Trung T bán ma túy, loại Methamphetamine, không rõ trọng lượng cho H với số tiền 1.800.000 đồng. Ngoài ra, cũng trong tháng 01/2018, C còn 03 lần giúp sức cho T bán ma túy, loại Methamphetamine, không rõ trọng lượng cho MY, thu lợi số tiền 5.400.000 đồng và 02 lần giúp sức cho T bán ma túy, loại Methamphetamine, không rõ trọng lượng cho M, thu lợi số tiền 1.200.000 đồng.

Tổng cộng, Phạm Văn C đã 06 lần giúp sức cho Trần Trung T bán ma túy cho 03 người, với tổng số tiền bán ma túy là 8.400.000 đồng.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi giúp sức cho Trần Trung T bán ma túy cho ba người. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên

nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Bị cáo đã có một lần bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa chấp hành, lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Trung T, Tô MY, Trần Trọng N, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Tấn L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, ngày 10/4/2019 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xử phạt các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST.

Đối với người tên M là người mua túy của Trần Trung T, do không xác định được họ và địa chỉ cụ thể, nên điều tra làm rõ xử lý sau.

[4] Về hình phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không buộc bị cáo nộp phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2019.

Căn cứ Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Miễn chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 32/QĐ.TA, ngày 02/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, đối với bị cáo Phạm Văn C.

Về án phí: Bị cáo Chí phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu

